

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 16 - 02 - 2023  
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi  
con sau khi ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Xuân Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Dũng Nhân
- Ông Bùi Duy Thắm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Phan Thị Kim N**, sinh năm 1997; địa chỉ cư trú: Tổ 7, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Tổ 7, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị Kim N trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Văn M đã ly hôn theo Quyết định số 378/2020/QĐ-HNGĐ ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Theo Quyết định thuận tình ly hôn thể hiện chị là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 24/02/2019, còn con chung Nguyễn Thành P, sinh ngày 26/01/2017 do anh M trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong quá trình nuôi dưỡng cháu P, anh M đã không trực tiếp chăm sóc con, anh M đã sống chung với người phụ nữ khác, để cháu P cho bà nội chăm sóc. Xét thấy việc nuôi dưỡng con như vậy là không tốt, nay chị yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, chị không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 27 tháng 11 năm 2022, bị đơn anh Nguyễn Văn M trình bày:*

Trước đây anh và chị N là vợ chồng, đến năm 2020 thì ly hôn theo Quyết định số 378/2020/QĐ-HNGĐ ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Anh chị thỏa thuận anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu P còn chị N nuôi dưỡng cháu L. Anh thừa nhận anh có để mẹ ruột nuôi dưỡng cháu P, vì anh đã có gia đình khác không trực tiếp nuôi cháu P nữa. Nay, chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, anh đồng ý giao cháu P cho chị N nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Anh yêu cầu được vắng mặt tại phiên hòa giải, phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ kiện này.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tổng đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Phan Thị Kim N là nguyên đơn, anh Nguyễn Văn M là bị đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh M là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị Hội đồng xét xử xử theo hướng:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đương sự chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phan Thị Kim N là nguyên đơn, anh Nguyễn Văn M là bị đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Ngân, anh Mỹ.

[2] Về nội dung vụ án: Chị N và anh M là vợ chồng, đến năm 2020 thì ly hôn theo Quyết định số 378/2020/QĐ-HNGĐ ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Chị N, anh thỏa thuận anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành P còn chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành L. Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, anh M không trực tiếp nuôi dưỡng cháu P mà để cho mẹ ruột anh M nuôi dưỡng vì anh M đã có gia đình khác. Nay, chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

[3] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị N, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh M thừa nhận, hiện tại anh không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành P vì anh đã sống ở nơi khác. Anh M đồng ý để chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành P, chị N không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này của anh M, chị N.

[4] Về án phí: Chị Phan Thị Kim N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ nêu trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Phan Thị Kim N.

Giao cháu Nguyễn Thành P, sinh ngày 26/01/2017 cho chị Phan Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị N không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

2. Về án phí: Chị Phan Thị Kim N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị N đã nộp tại biên lai thu số 0007784 ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận, chị N đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị Kim N và anh Nguyễn Văn M có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

**Phạm Thị Xuân Lan**